

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-PT  
Ngày 28-02-2022

**NHÂN DAH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Tuấn

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Tâm;  
Ông Trần Quốc Vũ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 214/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Thị Thu Hi và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

1. **Đặng Thị Thu Hi**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô1/96 Kp RS, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Hữu Ph và bà Nguyễn Thị Nh; chồng, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-6-2021 đến ngày 13-6-2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

2. **Trần Thị Kim D**, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 4, phường LH, thị xã HTh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Cao B và bà Lê Thị Hằng S; chồng, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-6-2021 đến ngày 13-6-2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

3. **Nguyễn Trường A (Út)**, sinh năm 1977, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ô1/ 129, Khu phố ThH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Hồng Thị C (chết); vợ Trần Thị ThAh T (đã ly hôn); có 02 người con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04-6-

2021 đến ngày 13-6-2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo: Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng giữa tháng 5/2021, bị cáo Ngô Văn Tr mua 10 bộ bài tây đến quán cà phê sân vườn “Ngoan” thuộc khu phố ThH, thị trấn GD, cất giấu bài trên mái lá trong chòi để rủ những người quen uống nước tại quán đánh bài thắng thua bằng tiền. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04-6-2021, các bị cáo Tr mang theo 650.000 đồng, Nguyễn Trường A mang theo 2.900.000 đồng, Trần Thị D mang theo 1.850.000 đồng và Trần Thị Kim D mang theo 3.250.000 đồng cùng đến quán đánh bài với hình thức bình xập xám thắng thua bằng tiền, làm cái xoay vòng, mỗi ván đặt thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng, riêng bị cáo Tr hùn tiền đặt cược vào tụ bài của bị cáo D. Sau đó, bị cáo Nguyễn Thị H mang theo 650.000 đồng, bị cáo Trần Thị U mang theo 400.000 đồng và bị cáo Kim M mang theo 4.500.000 đồng đến cùng tham gia. Bị cáo H hùn tiền đặt cược tụ của bị cáo D, bị cáo U và bị cáo M hùn tiền đặt cược tụ của bị cáo A. Khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo Đặng Thị Thu Hi mang theo 3.450.000 đồng đến cùng tham gia đặt cược 01 tụ bài.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo A, Du, D, Hi, H, Tr, U và M đang tham gia đánh bạc thì bị Công A bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 1.100.000 đồng, 52 lá bài tây và 07 bộ bài tây; thu giữ số tiền trên người các bị cáo dùng đánh bạc gồm: A 2.800.000 đồng, Du 1.500.000 đồng, D 3.250.000 đồng, Hi 3.300.000 đồng, H 650.000 đồng, Tr 150.000 đồng và M 4.900.000 đồng.

***Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:***

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường A, Trần Thị Kim D, Đặng Thị Thu Hi phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: Đặng Thị Thu Hi 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 04-6-2021 đến 13-6-2021. Phạt bổ sung bị cáo Hi 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

+ Xử phạt: Trần Thị Kim D 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 04-6-2021 đến 13-6-2021. Phạt bổ sung bị cáo D 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trường A 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 04-6-2021 đến 13-6-2021. Phạt bổ sung bị cáo A 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19-11-2021, báo cáo Nguyễn Trường A kháng cáo xin được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung.

Ngày 22/11/2021, báo cáo Đặng Thị Thu Hi kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 01/12/2021, báo cáo Trần Thị Kim D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Các bị cáo A, Hi, D bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ mức án và xin được hưởng án treo.

+ Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án:

*Về tố tụng:* Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

*Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Trường A: Đặng Thị Thu Hi; Trần Thị Kim D: Các bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo để về với gia đình làm công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quA tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quA tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội dAh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D đã khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tAg, lời khai của các bị cáo tại Cơ quA

điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04-6-2021, tại quán cà phê “Ngoan” thuộc khu phố ThH, thị trấn GD, các bị cáo A, Du, D, Hi, Hoa, Tr, U và M đang tham gia đánh bạc với hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền, làm cái xoay vòng, mỗi ván đặt thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng thì bị Công A bắt quả tang; tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 13.550.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo A, D, Hi về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật, không oan.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến trật tự xã hội, vì hành vi này sẽ dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác; các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi này gây mất A ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo A, D, Hi xin giảm án và xin được hưởng án treo; Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo Hi, D, A tự nguyện nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST, ngày 17-11-2021 đã tuyên) để nộp vào ngân sách Nhà nước, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới cho các bị cáo Hi, D, A theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Nhận thấy trong vụ án này, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là ngang nhau (riêng bị cáo Tr là người mua sẵn mười bộ bài tây để rủ người khác cùng tham gia đánh bạc); số tiền dùng vào việc tham gia đánh bạc không lớn, chênh lệch giữa các bị cáo không nhiều; nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hi, D mỗi bị cáo 9 tháng tù, mức án này cao hơn các bị cáo trong cùng vụ án là nặng, có phần nghiêm khắc nên cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo Hi, D. Riêng bị cáo A bị xử phạt 06 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng.

Tại cấp sơ thẩm, các bị cáo A, Hi, D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo A có bác là liệt sĩ; các bị cáo đã tự nguyện nộp đủ số tiền phạt bổ sung; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy, các bị cáo A, Hi, D có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo A, Hi, D được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục

các bị cáo, đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Từ những phân tích nêu trên, nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo A, Hi, D; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D,

1.2. Sửa Bản án sơ thẩm số: 133/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

1.3. Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D, Nguyễn Trường A, phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

2.1. Xử phạt: Đặng Thị Thu Hi 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Phạt bổ sung bị cáo Đặng Thị Thu Hi 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước (ghi nhận bị cáo Hi đã nộp phạt xong theo Biên lai thu số 0005063 ngày 25-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh).

+ Giao bị cáo Đặng Thị Thu Hi cho Ủy ban nhân dân thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2.2. Xử phạt: Trần Thị Kim D 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Kim D 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước (ghi nhận bị cáo D đã nộp phạt xong theo Biên lai thu số 0005065 ngày 25-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh).

+ Giao bị cáo Trần Thị Kim D cho Ủy ban nhân dân phường LH, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2.3. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trường A 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Trường A 20.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước (ghi nhận bị cáo A đã nộp phạt xong theo Biên lai thu số 0005066 ngày 25-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh).

+ Giao bị cáo Nguyễn Trường A cho Ủy ban nhân dân thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Trường A, Đặng Thị Thu Hi, Trần Thị Kim D, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1. TADTC. tại Hà Nội;
- TAD Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAD huyện GD;
- Công A huyện GD;
- Chi cục THADS huyện GD;
- Phòng PV 06 Công A tỉnh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV. TAD tỉnh;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo được hưởng án treo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Tuấn**